

Số: 36/TB – THPT ÂT

An Thi, ngày 12 tháng 4 năm 2022

## THÔNG BÁO

### Chỉ tiêu tuyển sinh và một số nội dung liên quan đến công tác Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022 - 2023

*Kính gửi:* - UBND Thị trấn An Thi, UBND các xã  
- Trường THCS trên địa bàn huyện An Thi.

Căn cứ Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2022 - 2023 tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2022 – 2023 cho các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện Công văn số 179/SGDDĐT - QLCL ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022 - 2023.

Trường trung học phổ An Thi thông báo như sau:

#### I. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

Theo Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2021 – 2022 cho các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, *trường trung học phổ thông An Thi năm học 2022 - 2023 được tuyển 11 lớp. Số học sinh được tuyển là 484 học sinh.*

#### II. MỘT SỐ NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2022 – 2023 CÁC TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

##### 1. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

Tổ chức chung 01 kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập không chuyên và lớp 10 Trường THPT Chuyên Hưng Yên (gọi tắt là Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT).

##### 2. Bài thi, hình thức thi, thời gian làm bài

###### 2.1. THPT công lập không chuyên

###### a) Bài thi

Thí sinh dự thi làm 03 bài thi: Toán, Ngữ văn, bài thi tổng hợp. Bài thi tổng hợp gồm 03 môn tổng hợp trong một bài thi: môn tiếng Anh, 01 môn KHTN (Vật lý, Hóa học hoặc Sinh học) 01 môn KHXH (Lịch sử, Địa lý hoặc Giáo dục công dân). Môn Tiếng Anh chiếm 40% số điểm, mỗi môn KHTN hoặc KHXH chiếm 30% số điểm trong bài thi tổng hợp.

Nội dung thi trong phạm vi chương trình THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chủ yếu ở lớp 9.

b) Hình thức thi

- Ngữ văn: Tự luận.
- Toán: 100% trắc nghiệm khách quan.
- Bài thi tổng hợp: 100% trắc nghiệm khách quan.

c) Thời gian làm bài thi

- Ngữ văn: 120 phút.
- Toán: 90 phút.
- Bài thi tổng hợp: 90 phút.

## 2.2. THPT Chuyên Hưng Yên

Thí sinh dự thi làm 04 bài thi tại trường THPT Chuyên Hưng Yên, gồm:

- 03 bài thi chung: Toán, Ngữ văn, Bài thi tổng hợp (cùng đề thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập không chuyên).

- 01 bài thi môn chuyên: Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên môn nào phải dự thi bài thi môn chuyên đó. Riêng thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Tin học phải dự thi bài thi môn chuyên là môn Toán. Bài thi môn chuyên thi theo hình thức tự luận; thời gian làm bài 150 phút. Nội dung thi trong phạm vi chương trình THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chủ yếu ở lớp 9.

## 3. Lịch thi

Ngày	Buổi thi	Bài thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi và phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
02/6/2022	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7h30	7h35
	Chiều	Toán	90 phút	14h00	14h10
03/6/2022	Sáng	Bài thi tổng hợp	90 phút	7h30	7h35
	Chiều	Môn chuyên (Đối với thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT Chuyên Hưng Yên)	150 phút	14h00	14h05

**Lưu ý:** 14 giờ 00 phút ngày 01/6/2022 thí sinh đến phòng thi tại điểm thi Trường THPT Ân Thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi.

## 4. Điểm thi

Điểm thi được đặt tại các trường THPT công lập (không chuyên) và trường THPT Chuyên Hưng Yên. Thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT nào thì sẽ dự thi tại trường đó.

Trường THPT Ân Thi thuộc điểm thi số 07. Địa chỉ: Phố Bùi Thị Cúc, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

## 5. Địa bàn tuyển sinh, nơi đăng ký dự thi

- Không phân vùng tuyển sinh trên địa bàn tỉnh.



- Đăng kí dự thi:

+ Đối với thí sinh đăng kí dự thi vào trường THPT công lập không chuyên: Thí sinh được đăng ký dự thi (đồng thời là dự tuyển) vào 02 trường THPT công lập không chuyên bất kỳ trên địa bàn tỉnh.

+ Đối với thí sinh đăng kí dự thi vào trường THPT chuyên Hưng Yên: Thí sinh được đăng ký dự thi (đồng thời là dự tuyển) vào trường THPT Chuyên Hưng Yên và 02 trường THPT công lập không chuyên bất kỳ trên địa bàn tỉnh.

- Địa điểm đăng ký dự thi:

+ Thí sinh chỉ đăng ký dự thi THPT công lập không chuyên: Tại trường THCS nơi thí sinh đang học. Thí sinh đã tốt nghiệp THCS các năm học trước đăng ký dự thi tại trường THCS nơi thí sinh đã tốt nghiệp THCS. Thí sinh tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác đăng ký dự thi tại trường THCS thuộc địa bàn mà thí sinh có hộ khẩu thường trú.

+ Thí sinh đăng ký dự thi THPT Chuyên Hưng Yên: Tại trường THPT Chuyên Hưng Yên.

## **6. Phiếu đăng ký dự thi; Hồ sơ dự thi, hồ sơ xét tuyển thẳng, hồ sơ xét trúng tuyển**

(theo hướng dẫn tại Phụ lục III, trang 12, trang 13, Công văn số 179/SGDDĐT - QLCL ngày 28/01/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên).

## **7. Xét tuyển, nhập học**

### **7.1. Xét tuyển**

#### **a) Nguyên tắc chung**

- Hội đồng tuyển sinh của trường THPT Ân Thi thực hiện công tác xét tuyển sinh đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và các công việc liên quan.

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đảm bảo quy định về đối tượng, điều kiện dự tuyển, dự thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm quy chế thi; các bài thi đạt mức điểm điều kiện theo quy định (đối với trường THPT công lập không chuyên các bài thi đều đạt trên 1,0 điểm).

Nếu thí sinh bỏ bài thi môn chuyên sẽ không được dùng kết quả 03 bài thi môn Toán, Ngữ văn, bài thi tổng hợp để xét tuyển nguyện vọng vào trường THPT công lập không chuyên đã đăng kí.

- Xét tuyển vào Trường THPT Chuyên Hưng Yên trước, sau đó xét tuyển vào trường THPT công lập không chuyên. Thí sinh đã trúng tuyển vào Trường THPT Chuyên Hưng Yên không được xét tuyển vào trường THPT công lập không chuyên trên địa bàn tỉnh.

- Xét tuyển vào trường THPT công lập không chuyên theo nguyên tắc: xét tuyển xong nguyện vọng 1, nếu còn chỉ tiêu sẽ xét tiếp nguyện vọng 2 cho đến khi đủ chỉ tiêu.

- Thí sinh chỉ được chính thức công nhận trúng tuyển sau khi Hội đồng tuyển sinh Trường THPT Ân Thi xem xét đủ hồ sơ, lập danh sách đề nghị và được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên phê duyệt.





b) Xét tuyển vào trường THPT công lập không chuyên

- Điểm bài thi theo thang điểm 10, làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai.
- + Hệ số điểm bài thi: Tất cả các bài thi (Toán, Ngữ văn, Bài thi tổng hợp) được tính điểm hệ số 1.
- + Điểm xét tuyển: Là tổng điểm 03 bài thi cộng điểm ưu tiên theo quy định.
- Căn cứ điểm xét tuyển của thí sinh, xét từ cao xuống thấp:
- + Xét tuyển nguyện vọng 1: Căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Trường THPT Ân Thi dự kiến điểm chuẩn trúng tuyển đợt 1, đảm bảo tuyển được ít nhất 96% chỉ tiêu của trường, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Xét tuyển nguyện vọng 2 (nếu còn chỉ tiêu): Việc xét tuyển nguyện vọng 2 được thực hiện sau khi đã hoàn thành xét tuyển theo nguyện vọng 1. Căn cứ danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường theo nguyện vọng 2, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường dự kiến điểm chuẩn trúng tuyển theo nguyện vọng 2 (điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng 2 không thấp hơn điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng 1), đảm bảo chỉ tiêu được giao của trường THPT Ân Thi, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thí sinh đăng ký nguyện vọng 2 được thay đổi nguyện vọng trước khi thực hiện xét tuyển nguyện vọng 2. Thời gian thay đổi nguyện vọng 2 và xét tuyển nguyện vọng 2 do Giám đốc Sở GDĐT quy định thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh. Trường hợp xét theo nguyện vọng 2 chưa đủ chỉ tiêu, Hội đồng tuyển sinh nhà trường căn cứ tình hình thực tế, xây dựng phương án xét tuyển bổ sung, trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên xem xét, quyết định.

## 7.2. Nhập học

- Thí sinh đạt điểm chuẩn trúng tuyển, đến trường (THPT Chuyên Hưng Yên hoặc THPT không chuyên) làm thủ tục nhập học. Khi đến nhập học thí sinh thực hiện theo quy định của trường và mang theo hồ sơ để nộp. Hồ sơ nộp, gồm:

- Giấy chứng nhận kết quả thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023;
- Giấy khai sinh (bản sao được cấp hoặc công chứng);
- Học bạ THCS photo (mang theo bản chính) để trường kiểm tra;
- Giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời hoặc bằng tốt nghiệp trung học cơ sở (bản sao từ sổ gốc hoặc công chứng).

Thí sinh không nộp đủ hồ sơ hoặc hồ sơ không hợp lệ sẽ không được chấp nhận nhập học và không được công nhận trúng tuyển.

**Lưu ý:** Toàn bộ hồ sơ nhập học của thí sinh cho vào 01 túi.

- Thời gian nhập học:

+ Đợt 1: Trước ngày 10/7/2022 (*Lịch cụ thể Trường THPT Ân Thi thông báo cụ thể sau*).

+ Đợt 2: Trước ngày 20/7/2022 (*nếu còn chỉ tiêu*).

Thí sinh không đến nhập học đúng thời gian quy định được coi như không có nhu cầu học và sẽ không được công nhận trúng tuyển; trường hợp có lý do đặc biệt sẽ do Hiệu trưởng trường THPT Ân Thi xem xét quyết định.

#### **8. Dự kiến họp cha mẹ học sinh, tập trung học sinh**

- Họp cha mẹ học sinh lớp 10 năm học 2022 - 2023: 8 giờ 00 phút ngày 03/7/2022 (Chủ nhật).

- Tập trung thí sinh cả 2 đợt trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2022 - 2023 vào 8 giờ 00 phút ngày 22/7/2022 (thứ Sáu).

(Gửi kèm Thông báo Kế hoạch số 29/KH&QC –THPT ÂT ngày 29/3/2022 của Trường THPT Ân Thi về tổ chức dạy học lớp 10 và Quy chế xếp học sinh lớp 10 theo nhóm môn học, năm học 2022-2023 và đăng trên Website của trường: c3anhi.hungyen.edu.vn).

Trên đây là Thông báo chỉ tiêu tuyển sinh và một số nội dung liên quan đến công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022- 2023 của trường THPT Ân Thi, nhà trường đề nghị UBND Thị trấn Ân Thi, UBND các xã và các trường THCS thông báo rộng rãi đến cha mẹ học sinh, học sinh được biết./.

Trân trọng thông báo! ✓

#### **Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT (để b/c);
- Như kính gửi (để phối hợp);
- Website (của trường để TB);
- Lưu văn phòng.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Loan**



Số: 29/KH&QC-THPT ÂT

An Thi, ngày 29 tháng 03 năm 2022

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC DẠY HỌC LỚP 10 VÀ  
QUY CHẾ XẾP HỌC SINH LỚP 10 THEO NHÓM MÔN HỌC  
Năm học 2022 - 2023**

**Phần I  
CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ QUY CHẾ**

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28/11/ 2014 của Quốc hội về đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28/ 02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg, ngày 27/ 3/ 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18/ 6/ 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị Ban chấp hành Trung ương khóa XI; kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 19/05/2014 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 370/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 09/03/ 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về việc xây dựng phương án tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2022 - 2023;

Căn cứ thực tế đội ngũ cán bộ, giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường, Căn cứ nội dung trao đổi, thảo luận của Ban giám hiệu, các tổ trưởng tổ chuyên môn trường THPT Ân Thi,

Để chuẩn bị thực hiện triển khai dạy học Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10 năm học 2022 -2023, Trường THPT Ân Thi xây dựng Kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10 và xây dựng Quy chế xếp học sinh lớp 10 theo nhóm môn học năm học 2022 – 2023.

## **Phần II**

### **NỘI DUNG KẾ HOẠCH TỔ CHỨC DẠY HỌC LỚP 10 VÀ QUY CHẾ XẾP HỌC SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2022 – 2023 THEO NHÓM MÔN HỌC**

#### **I. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC DẠY HỌC LỚP 10 NĂM HỌC 2022 - 2023**

##### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương**

Trường THPT Ân Thi là đơn vị đóng trên địa bàn trung tâm huyện Ân Thi Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Huyện ủy Ân Thi, chỉ đạo trực tiếp của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của huyện Ân Thi nói riêng và tình nói chung trong thời gian qua đạt nhiều kết quả quan trọng. Trong năm qua tuy ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhưng kinh tế của Ân Thi vẫn tăng trưởng khá.

##### **2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2022 - 2023**

###### **2.1. Quy mô trường, lớp, học sinh**

Toàn trường có 32 lớp với 1371 học sinh, trong đó

Khối 10: 11 lớp với 484 học sinh

Khối 11: 11 lớp với 489 học sinh

Khối 12: 10 lớp với 398 học sinh

###### **2.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường: 74 người; trong đó: Đảng viên có 61 đồng chí. Ban giám hiệu 03 người, giáo viên 66 người, nhân viên 05 người: Văn thư, Thủ quỹ 01, Kế toán 01, Thư viện 01, thiết bị 02. Hợp đồng có 03 bảo vệ, phục vụ (*Hợp đồng thời vụ*).

- Trình độ chuyên môn: 100 % đạt chuẩn, trên chuẩn 29,56 %.

###### **2.3. Điều kiện cơ sở vật chất**

Được sự quan tâm của UBND tỉnh Hưng Yên, cùng các Sở ban ngành, nhà trường đã có 35 phòng học lý thuyết, 6 phòng học bộ môn, 01 phòng học đa năng, phòng đọc của HS, GV, 05 phòng tổ chuyên môn. Nhà trường có nhà tập mái che phục vụ cho dạy giáo dục thể chất và tập luyện thể thao. Thiết bị, hóa chất cho



các phòng học bộ môn đã đáp ứng được cho các tiết dạy thực hành, thí nghiệm của các môn Lý – Hóa – Sinh – Tin học... Các phòng học đều kết nối mạng, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

Chủ động thực hiện chương trình giáo dục trong bối cảnh ứng phó với tình hình dịch Covid-19 đảm bảo an toàn và tổ chức hiệu quả hoạt động giáo dục trong tình hình mới.

### **3. Kế hoạch lựa chọn môn học cho học sinh**

Căn cứ vào Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022 -2023 cho các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, trường THPT Ân Thi được giao là 11 lớp, số học sinh: 484.

Nhà trường có 11 lớp 10 được phân thành 2 nhóm lớp: 06 lớp Tự nhiên (TN); 05 lớp Xã hội (XH).

#### **3.1. Nhóm khoa học Tự nhiên được chia**

- Nhóm khoa học tự nhiên 1 (TN1) gồm 2 lớp 10A1, 10A2, học các nhóm môn học sau:

+ Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

+ Các hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

+ Các môn học lựa chọn Lý, Hóa, Sinh, Sử, Tin.

+ Cụm chuyên đề Toán, Lý, Hóa.

- Nhóm khoa học tự nhiên 2 (TN2) có 2 lớp 10A3, 10A4 học các nhóm môn học sau:

+ Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

+ Các hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

+ Các môn học lựa chọn Lý, Hóa, Sinh, Giáo dục KT&PL, Tin.

+ Cụm chuyên đề Toán, Hóa, Sinh.

- Nhóm khoa học tự nhiên 3 (TN3) có 2 lớp 10A5, 10A6, học các nhóm môn học sau:

+ Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

+ Các hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

+ Các môn học lựa chọn Lý, Hóa, Sinh, Địa, Tin.

+ Cụm chuyên đề Lý, Hóa, Sinh.



### 3.2. Nhóm khoa học Xã hội được chia

- Nhóm khoa học xã hội 1(XH1) gồm 3 lớp 10A7, 10A8, 10A9 học các nhóm môn học sau:

+ Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

+ Các hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

+ Các môn học lựa chọn Sử, Địa, Giáo dục KT&PL, Lý, Công nghệ.

+ Cụm chuyên đề tiếng Anh, Sử, Địa.

- Nhóm khoa học xã hội 2 (XH2) có 2 lớp: 10A10, 10A11 học các nhóm môn học sau:

+ Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

+ Các hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

+ Các môn học lựa chọn Sử, Địa, Giáo dục KT&PL, Hóa, Công nghệ.

+ Cụm chuyên đề Văn, Sử, Địa.

\* Môn Âm nhạc và Mĩ thuật nhà trường không có giáo viên nên nhà trường chưa lựa chọn.

\* Môn Ngoại ngữ 2 hoặc tiếng dân tộc: Không lựa chọn.

\* Học kỳ I dạy 18 tuần, học kỳ 2 dạy 17 tuần, mỗi tuần học 6 buổi, mỗi buổi không quá 5 tiết, mỗi tiết 45 phút.

## II. QUY CHẾ XẾP HỌC SINH LỚP 10 THEO NHÓM MÔN HỌC NĂM HỌC 2022- 2023

### 1 Quy định xếp lớp

**Sĩ số các lớp:** Mỗi lớp không quá 45 học sinh.

**2. Điều kiện xếp lớp:** Sau khi có kết quả thi tuyển sinh, trên cơ sở danh sách học sinh trúng tuyển, nhà trường tổ chức xếp học sinh vào các lớp: 11 lớp 10 được phân thành 2 nhóm lớp: 06 lớp Tự nhiên (TN); 05 lớp Xã hội (XH), điều kiện cụ thể như sau:

#### 2.1. Đối với nhóm khoa học tự nhiên 1 (TN1) gồm 2 lớp 10A1, 10A2

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học tự nhiên 1 (TN 1) thể hiện qua phiếu đăng ký.

- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Toán và môn Vật lý, Hóa học (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Toán, Vật lý, Hóa học xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Vật lý, Hóa học; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện, thị xã trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật từ cấp tỉnh trở lên.

### **2.2. Đối với nhóm khoa học tự nhiên 2 (TN2) gồm 2 lớp: 10A3, 10A4**

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học tự nhiên 2 (TN 2) thể hiện qua phiếu đăng ký.

- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Toán và môn Hóa học, Sinh học (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Toán, Hóa học, Sinh học xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Hóa học, Sinh học; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện, thị xã trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học tự nhiên, môi trường từ cấp tỉnh trở lên.

### **2.3. Đối với nhóm khoa học tự nhiên 3 (TN3) gồm 2 lớp 10A5, 10A6**

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học tự nhiên 3 (TN 3) thể hiện qua phiếu đăng ký.

- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Toán và môn Vật lý, Tiếng Anh (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Toán, Vật lý, Tiếng Anh xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Vật lý, Tiếng Anh; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện, thị xã trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật từ cấp tỉnh trở lên. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi liên quan đến Tiếng Anh từ cấp huyện, thị xã trở lên.

### **2.4. Đối với nhóm khoa học xã hội 1 (XH 1) gồm 3 lớp 10A7, 10A8, 10A9**

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học xã hội 1 (XH 1) thể hiện qua phiếu đăng ký.

- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Ngữ văn và môn tiếng Anh (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Ngữ văn, tiếng Anh xếp từ cao xuống thấp.



- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện, thị xã trở lên lĩnh vực khoa học hành vi. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học hành vi từ cấp tỉnh trở lên.

### **2.5. Đối với nhóm khoa học xã hội 2 (XH 2) gồm 2 lớp 10A10, 10A11**

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học xã hội 2 (XH 2) thể hiện qua phiếu đăng ký.

- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Toán, Ngữ văn và môn Tiếng Anh (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh ; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện, thị xã trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học hành vi. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học hành vi từ cấp tỉnh trở lên. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi liên quan đến Tiếng Anh từ cấp huyện, thị xã trở lên.

**3. Nhập học:** Thí sinh đạt điểm chuẩn trúng tuyển, đến trường trung học phổ thông Ân Thi làm thủ tục nhập học. Khi đến nhập học thí sinh thực hiện theo quy định của nhà trường; yêu cầu thực hiện nghiêm 5K theo quy định và mang theo hồ sơ để nộp. Hồ sơ nộp, gồm:

- Giấy chứng nhận kết quả thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023;
- Học bạ THCS (bản chính) để trường kiểm tra. Photo học bạ;
- Giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời hoặc bằng tốt nghiệp trung học cơ sở (bản sao từ sổ gốc hoặc công chứng).

Thí sinh không đến nhập học đúng thời gian quy định được coi như không có nhu cầu học và sẽ không được công nhận trúng tuyển; trường hợp có lý do đặc biệt sẽ do Hiệu trưởng xem xét quyết định.

## **III. CÁC NGUYỆN VỌNG KHI CHỌN LỚP**

### **1. Mỗi học sinh có 3 nguyện vọng để chọn lớp**

- Nguyện vọng 1: Là nguyện vọng đăng ký chọn lớp thuộc nhóm các môn học đầu tiên.

- Nguyện vọng 2: Là nguyện vọng đăng ký chọn lớp thuộc nhóm các môn học sau khi không đảm bảo điều kiện vào lớp thuộc nhóm các môn học đầu tiên.

- Nguyện vọng 3: Là nguyện vọng đăng ký chọn lớp thuộc nhóm các môn học sau khi không đảm bảo điều kiện vào lớp thuộc nhóm các môn học của nguyện vọng 2.

## 2. Đăng ký nguyện vọng

Mỗi học sinh sau khi đã trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2022 - 2023 tại trường THPT Ân Thi sẽ được phát 01 phiếu để đăng ký nguyện vọng, trong phiếu ghi rõ các ô nguyện vọng 1, 2, 3.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10 và xây dựng Quy chế xếp học sinh lớp 10 theo nhóm môn học năm học 2022 – 2023 của trường trung học phổ thông Ân Thi./.

### *Nơi nhận*

- Sở GD & ĐT Hưng Yên (để b/c);
- Toàn thể CB, GV, NV, học sinh trường THPT Ân Thi (để t/h);
- Đăng Website trường;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Loan**